

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 115 /CĐ-TTg

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2024

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giữ: C
	Ngày: 08/11/2024

CÔNG ĐIỆN

Về việc quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp
đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2024



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ điện:

- Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Thủ trưởng các cơ quan ở Trung ương;
- Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Từ đầu năm 2024 đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự đồng hành của Quốc hội, sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương đã có nhiều nỗ lực trong giải ngân vốn đầu tư công năm 2024, tiến độ nhiều công trình, dự án trọng điểm, quan trọng quốc gia được đẩy nhanh, góp phần thúc đẩy tăng trưởng, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn; nhiều Bộ, cơ quan, địa phương đạt kết quả giải ngân cao. Tuy nhiên, theo báo cáo của Bộ Tài chính, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công ước 10 tháng năm 2024 của cả nước chỉ đạt 52,29% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, thấp hơn cùng kỳ năm 2023 (56,74%), chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Thủ tướng Chính phủ biểu dương, đánh giá cao các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương đạt kết quả giải ngân cao¹; đồng thời phê bình 29 bộ, cơ quan trung ương và 21 địa phương có tỷ lệ giải ngân thấp dưới mức trung bình cả nước². Đặc biệt có một số bộ, cơ quan trung ương có tỷ lệ giải ngân rất thấp như: Liên minh Hợp tác xã Việt Nam (0%), Ủy ban Dân tộc (1,12%), Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1,35%), Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (5,01%), Đại học quốc gia Hà Nội (9%), Bộ Ngoại giao (10,03%)... Một số địa phương có tỷ lệ giải ngân thấp như: Thành phố Hồ Chí Minh (19,63%), Phú Yên (24,63%), Kon Tum (27,45%), Quảng Ngãi (27,98%),...

¹ Đài Truyền hình Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Hòa Bình, Tiền Giang, Long An, Nghệ An, An Giang.

² Các cơ quan Trung ương: Liên minh HTX Việt Nam, Ủy ban Dân tộc, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ĐH quốc gia TP Hồ Chí Minh, ĐH quốc gia Hà Nội, Bộ Ngoại Giao, Bộ Tài chính, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Thông tấn xã Việt Nam, Viện Khoa học xã hội Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Kiểm toán Nhà nước, BQL Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Viện Khoa học công nghệ Việt Nam, Bộ Y tế, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Chính sách xã hội, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. Các địa phương: TP Hồ Chí Minh, Phú Yên, Kon Tum, Quảng Ngãi, Bắc Ninh, Kiên Giang, Cao Bằng, Bình Dương, Quảng Ninh, Hải Dương, Bình Thuận, Lai Châu, Bình Phước, Hưng Yên, Lâm Đồng, Khánh Hòa, Yên Bái, Đồng Nai, Hà Nội, Cần Thơ, Quảng Nam.

Để phấn đấu đạt cao nhất chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế và các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 đã được Trung ương, Quốc hội, Chính phủ giao, nhất là giải ngân vốn đầu tư công phải đạt bằng được tỷ lệ trên 95% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đề nghị các đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục đề cao trách nhiệm hơn nữa, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện quyết liệt, kịp thời, hiệu quả hơn nữa các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao:

a) Tiếp tục quán triệt đầy đủ vai trò, ý nghĩa quan trọng của đầu tư công đối với phát triển kinh tế - xã hội, xác định giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của các cấp, các ngành, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân...; vốn đầu tư công là nguồn vốn môi dẫn dắt và thu hút, huy động các nguồn vốn khác trong xã hội cho đầu tư phát triển.

b) Khẩn trương thực hiện các Nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là Công điện số 24/CĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2024, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024, Công điện số 104/CĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt, sáng tạo, kịp thời, hiệu quả; quyết liệt, quyết tâm cao trong chỉ đạo, điều hành, phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ ngay các điểm nghẽn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện.

c) Tập trung đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng, ưu tiên bố trí đủ kinh phí để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với phân diện tích có đủ điều kiện; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, kiểm kê và đẩy nhanh thi công các khu tái định cư, sớm bàn giao mặt bằng để thi công.

d) Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ về tháo gỡ các khó khăn liên quan đến cấp phép mỏ, khai thác vật liệu đá, cát, đất; thực hiện các biện pháp kiểm soát giá và chất lượng nguyên vật liệu phục vụ các dự án đầu tư công đảm bảo nhanh, hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

đ) Nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động Tổ công tác đặc biệt về giải ngân đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm Tổ trưởng. Phân công lãnh đạo theo dõi, tăng cường tần suất kiểm tra, giám sát, đánh giá cụ thể kết quả thực hiện công việc trong từng tuần, bám sát tiến độ thực hiện dự án, xử lý ngay các tồn tại, bất cập, giải quyết các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải

ngân vốn đầu tư công.

e) Chủ động rà soát, đánh giá khả năng giải ngân của từng dự án, tổng hợp nhu cầu bổ sung vốn của các dự án và thực hiện điều chỉnh kế hoạch vốn từ những dự án chậm giải ngân sang dự án có khả năng giải ngân trong nội bộ của bộ, cơ quan trung ương, địa phương theo quy định.

g) Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tuyên dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân, đơn vị đạt kết quả tốt trong giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết xử lý nghiêm khắc các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, thiếu trách nhiệm làm chậm tiến độ giao vốn, điều chỉnh vốn, thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công.

2. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Thông báo số 492/TB-VPCP này 27 tháng 10 năm 2024 về việc áp dụng quy định pháp luật để thực hiện các dự án đầu tư công của các Bộ quản lý ngành để bảo đảm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2024.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Phối hợp với Bộ Tài chính theo dõi sát tiến độ thực hiện giải ngân vốn đầu tư công của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương; kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hằng tháng để kịp thời chỉ đạo các giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, sát với tình hình thực tiễn nhằm hoàn thành mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công năm 2024.

b) Hướng dẫn, xử lý các vướng mắc của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong việc thực hiện các Luật Đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Quy hoạch.

4. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo Kho bạc nhà nước và các đơn vị chức năng bảo đảm nguồn thanh toán cho các dự án; kịp thời thực hiện thanh toán khối lượng hoàn thành cho các dự án ngay khi đã đầy đủ hồ sơ theo quy định, đẩy mạnh thanh toán qua dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc nhà nước.

5. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

a) Tiếp tục hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, thủ tục liên quan đến quy trình cấp phép mỏ, khai thác nguyên vật liệu phục vụ dự án đầu tư công, đảm bảo nhanh, hiệu quả, đúng quy định.

b) Hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc liên quan tới các quy định mới có hiệu lực của Luật Đất đai và các Nghị định liên quan, đặc biệt là các dự án phải tính toán chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về đất đai mới và các quy định pháp luật có liên quan.

6. Bộ Xây dựng theo dõi sát tình hình, diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, đặc biệt là các vật liệu chủ yếu để xử lý kịp thời theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, xác định mức đơn giá và chỉ số giá vật liệu xây dựng theo tháng phù hợp với diễn biến giá thị trường, bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

7. Các Bộ, cơ quan chủ chương trình mục tiêu quốc gia (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Ủy ban Dân tộc) rà soát các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương trong quá trình phân bổ, giải ngân vốn của 3 Chương trình mục tiêu quốc gia để phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan liên quan xử lý kịp thời theo quy định.

8. Các Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 1006/QĐ-TTg ngày 19 tháng 9 năm 2024 và các Đoàn công tác của các Thành viên Chính phủ theo Quyết định số 435/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2023, Quyết định số 967/QĐ-TTg ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công tại các Bộ, cơ quan, địa phương, kịp thời chỉ đạo, xử lý, tháo gỡ ngay theo thẩm quyền các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

9. Văn phòng Chính phủ theo dõi theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư đôn đốc thực hiện Công điện này; kịp thời báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền những vấn đề vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KTTH (3).B₁₄

